

D theo nêu rõ, làng nghề có quan có tham quyền quyết định công nhận phải có hệ thống vệ sinh môi trường áp dụng các yêu cầu tiêu chuẩn 1 và 56 Luật Bảo vệ môi trường, có phương án bảo vệ môi trường, có tổ chức quản lý vệ sinh môi trường làng nghề.

Cụ thể, Khoản 1 điều 56 Luật Bảo vệ môi trường nêu rõ: Hệ thống bảo vệ môi trường của làng nghề bao gồm: 1- Có hệ thống thu gom rác thải, rác thải bảo vệ môi trường tiêu chuẩn của làng nghề; 2- Hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung (nếu có) bảo vệ môi trường sau xử lý áp dụng yêu cầu vệ sinh môi trường; 3- Có im tập kết chất thải rắn áp dụng yêu cầu kỹ thuật vệ sinh môi trường; khu xử lý chất thải rắn (nếu có) bảo vệ môi trường quy định về quản lý chất thải rắn học có phương án vận chuyển chất thải rắn khu xử lý chất thải rắn nằm ngoài địa bàn.

Phương án bảo vệ môi trường làng nghề do UBND cấp xã xây dựng 5 năm một lần. Trường hợp cần thiết, phương án này có thể điều chỉnh, bổ sung hàng năm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Theo đó, tổ chức quản lý vệ sinh môi trường làng nghề có thành lập và hoạt động theo quy định do UBND cấp xã ban hành có trách nhiệm: Tham gia quản lý, vận hành, duy tu, cải tạo các công trình thực hiện bảo vệ môi trường của làng nghề theo phân công của UBND cấp xã; phân bin, theo dõi, ôn các cơ sở, hộ gia đình sản xuất trong làng nghề thực hiện các quy định bảo vệ môi trường; tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ môi trường làng nghề; hướng dẫn, quy định có nội dung bảo vệ môi trường; tuyên truyền, vận động nhân dân xóa bỏ các陋习, thói quen mất vệ sinh, có hại cho môi trường; tham gia kiểm tra việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở trong làng nghề khi có quan có tham quyền yêu cầu...

Chuyển ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề

Theo đó, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc rà soát cơ sở, hộ gia đình sản xuất thực nghiệp, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề xuất khẩu lao động di cư, hộ gia đình sản xuất và chuyển ngành, nghề không khuyến khích, báo cáo UBND cấp huyện tổng hợp, hoàn thiện và trình UBND cấp tỉnh phê duyệt.

Ngành, nghề sản xuất không khuyến khích phát triển tại làng nghề gồm: 1- Ngành, nghề không thuộc ngành nghề nông thôn quy định tại Điều 4 Nghị định số 52/2018/N-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; 2- Ngành, nghề thực loại hình sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; 3- Ngành, nghề sử dụng nhiên liệu, nguyên liệu học hóa chất dễ cháy, dễ nổ, hóa chất nguy hiểm, hóa chất hạn chế kinh doanh theo quy định của Luật Hóa chất; 4- Ngành, nghề sử dụng dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị lạc hậu hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

Khoảng di cư, hộ gia đình sản xuất và chuyển ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề có xây dựng 5 năm một lần, do UBND cấp tỉnh phê duyệt. Trong trường hợp cần thiết, kế hoạch này có thể điều chỉnh, bổ sung hàng năm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

UBND cấp huyện tổng hợp nhu cầu ngân sách về bảo vệ môi trường làng nghề, báo cáo UBND cấp tỉnh xem xét, phê duyệt; chỉ đạo triển khai các mô hình bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định tại Khoản 5 điều 56 Luật Bảo vệ môi trường.

TNG ÀI DCH V CÔNG: (0236) **1022** hoặc ***1022** , **min phí phc v**

- 1. Nhận phản ánh, góp ý** của người dân cho Thành phố và chuyển cơ quan chức năng xử lý
- 2. Hướng dẫn, giải đáp TH TC hành chính, quy định, chính sách**
- 3. Hướng dẫn sử dụng dịch vụ chính quyền trực tuyến**
- 4. Cung cấp các thông tin khác của Thành phố (thiên tai, an ninh, s kin,)**
- 5. Cung cấp dịch vụ Call Center , nhận tin CSKH chuyên nghiệp, GIÁ R NHT.**